TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** TỈNH NGHỆ AN *Số: 43/2021/QĐST-HNGĐ*	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *A, ngày 27 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 45/2021/TLST/HNGĐ ngày 18/5/2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn D H – Sinh năm 1987

Địa chỉ: Xóm Q, xã G, huyện Đ, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: chị Nguyễn Tr– Sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn 01, Xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/ 5/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn D H và chị Nguyễn Tr

II.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/Về tình cảm: Anh Nguyễn D H và chị Nguyễn Tr thỏa thuận ly hôn.

2/Về nuôi con chung: Giao con chung là Nguyễn K Ng sinh ngày 26/12/2016 cho chị Nguyễn Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn D H

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn D H có quyền thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở việc thực hiện quyền này.

3/**Về tài sản chung và nợ:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/Về án phí*:* Áp dụng Khoản 4 Điều 147 BLTTDS; Điều 27 Nghị quyết

số 326/2016/UBTVQH.

Anh Nguyễn D H tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn (*Đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0002019, ngày 18 tháng 5 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An)*. Hoàn trả cho anh Nguyễn D H 150.000 đồng tạm ứng án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *VKSND huyện A;*
- *Chi cục THADS huyện A*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã G, huyện Đ*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*

THẨM PHÁN

Nguyễn Khắc Dân